JSX syntax

JSX là chữ viết tắt của Javascript XML.

Môt ví du của JSX:

Đoạn code JSX này, nếu viết bằng JS thì sẽ như thế này:

```
"use strict":
const title = 'What is JSX?';
const jsx = React.createElement("section", { className: "hero" },
  React.createElement("h1", { className: "hero__title" }, "What is JSX?"),
  React.createElement("p", { className: "hero__description" }, "JSX stands
for Javascript XML."),
  React.createElement("ul", { style: { fontSize: '14px' }},
   React.createElement("li", null, "Simple to learn"),
   React.createElement("li", null, "Ease to use"),
   React.createElement("li", null, "Familiar with JS developer")
  ),
  React.createElement("div", { className: "form-group" },
   React.createElement("label", { htmlFor: "fullName" }, "Full name"),
   React.createElement("input", { type: "text", id: "fullName" })
  )
);
```

NOTES:

- Trình duyệt không hiểu cú pháp của JSX, nên cần biên dịch JSX sang JS trước khi sử dụng trên trình duyệt.
- class và for là từ khóa trong Javascript, nên bạn không sử dụng trong JSX được.
- Dùng className thay cho class
- Dùng htmlFor thay cho for
- Phải import React khi sử dụng JSX.

Link tham khảo

- Giới thiệu về JSX: https://reactjs.org/docs/introducing-jsx.html
- Tìm hiểu sâu về JSX: https://reactjs.org/docs/jsx-in-depth.html
- Babel JSX to JS: click here to open it online